

QUYẾT ĐỊNH

Danh mục sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo lớp 1, 2, 3, 4, 5 sử dụng trong trường tiểu học Nam Lợi năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM LỢI

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội (thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục): Quy định Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định một bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc từ năm học 2026-2027;

Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 281/NQ-CP của Chính phủ: Yêu cầu thực hiện một bộ SGK thống nhất từ năm 2026-2027, tiến tới miễn phí SGK vào năm 2030 (trụ tiên vùng khó khăn).

Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc.

Căn cứ vào kết quả lựa chọn sách giáo khoa, đề xuất danh mục tài liệu bổ trợ, vở luyện, tài liệu tham khảo của giáo viên dạy các lớp 1, 2, 3, 4, 5 trường tiểu học Nam Lợi

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục sách giáo khoa, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo dùng cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 sử dụng trong trường tiểu học Nam Lợi năm học 2026-2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Tổ chuyên môn khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Minh Hương

DANH MỤC

Sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo sử dụng cho học sinh lớp 1 trường tiểu học Nam Lợi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 28 tháng 4 năm
2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nam Lợi)

TT	Mã SP	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ
I	Sách giáo khoa		
1	G1HH1T001	Toán 1, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh
2	G1HH1T002	Toán 1, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh
3	G1HH1V001	Tiếng Việt 1, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Ngân Hoa, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan
4	G1HH1V002	Tiếng Việt 1, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Vũ Kim Bảng, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm
5	G1HH1X001	Tự nhiên và Xã hội 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thán (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Hoàng Quý Tinh
6	G1HH1E001	Giáo dục Thể chất 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Vũ Thị Thư, Vũ Thị Hồng Thu, Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Phạm Mai Vương
7	G1HH1G001	Đạo đức 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Lê Thị Tuyết Mai, Lục Thị Nga
8	G1HH1M001	Mĩ thuật 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền (Chủ biên), Phạm Duy Anh
9	G1HH1Q001	Hoạt động trải nghiệm 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Trần Thị Thu, Vũ Thị Lan Anh, Lê Thị Luận
10	G1HH1R001	Âm nhạc 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân

11	G3HC1A001	Tiếng anh 1, sách học sinh - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Lương Quỳnh Trang
II	Sách bổ trợ		
1	G1BH1T001	Vở bài tập Toán 1, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh
2	G1BH1T002	Vở bài tập Toán 1, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh, Hoàng Quế Hương
3	G1BH1V001	Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Văn Thị Phương Mỹ, Hoàng Minh Ngọc
4	G1BH1V002	Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên), Vũ Kim Bảng, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm
5	G1BH1X001	Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Nguyễn Thị Thấn, Hoàng Quý Tĩnh,
6	G1BH1G001	Vở bài tập Đạo đức 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Thị Toan (Chủ biên), Trần Thành Nam, Lê Thị Tuyết Mai, Lục Thị Nga
7	G1BH1M001	Vở bài tập Mỹ thuật 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đình Gia Lê (Chủ biên), Trần Thị Biển, Phạm Duy Anh
8	G1BH1Q001	Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Sỹ Tụng (Chủ biên), Lê Thị Luận, Lưu Danh Văn
9	G1BH1R001	Vở bài tập Âm nhạc 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Đỗ Thị Minh Chính (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân
10	G1BH1V003	Tập viết 1, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung
11	G1BH1V004	Tập viết 1, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung

12	G3BC1A001	Tiếng Anh 1 – Sách bài tập - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Lương Quỳnh Trang
----	-----------	---	---

Danh mục gồm 11 sách giáo khoa; 12 vở bài tập, vở luyện và tài liệu tham khảo./.

DANH MỤC

Sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo sử dụng cho học sinh lớp 2 trường tiểu học Nam Lợi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 28 tháng 4 năm
2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nam Lợi)

TT	Mã SP	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ
LỚP 2			
I	Sách giáo khoa		
1	G1HH2V001	Tiếng Việt 2, tập một (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Bùi Mạnh Hùng - Trần Thị Hiền Lương (đồng Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Chu Thị Phương, Trần Kim Phụng, Đặng Thị Hào Tâm.
2	G1HH2V002	Tiếng Việt 2, tập hai (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Bùi Mạnh Hùng - Trần Thị Hiền Lương (đồng Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Chu Thị Phương, Trần Kim Phụng, Đặng Thị Hào Tâm.
3	G1HH2T001	Toán 2, tập một (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.
4	G1HH2T002	Toán 2, tập hai (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.
5	G1HH2X001	Tự nhiên và xã hội 2 (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thấn (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Phạm Việt Quỳnh, Hoàng Quý Tĩnh.
6	G1HH2G001	Đạo đức 2 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung, Lê Thị Tuyết Mai.
7	G3HH2R001	Âm nhạc 2 (KNTT)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Mai Linh Chi,

			Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga, Đặng Khánh Nhật, Trần Thị Kim Thăng, Nguyễn Thị Thanh Vân.
8	G1HH2M001	Mĩ thuật 2 (KNTT)	Đoàn Thị Mỹ Hương, Đinh Gia Lê (đồng Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền (Chủ biên), Phạm Duy Anh, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang, Bùi Quang Tuấn.
9	G3HH2Q001	Hoạt động trải nghiệm 2 (KNTT)	Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Lê Thị Luận, Trần Thị Tố Oanh, Trần Thị Thu.
10	G1HH2E001	Giáo dục thể chất 2 (KNTT)	Nguyễn Duy Quyết, Hồ Đắc Sơn (đồng Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Nguyễn Thị Hà, Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Duy Tuyền, Phạm Mai Vương.
11	G3HH2A001	Tiếng Anh 2 – Sách học sinh - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Nguyễn Quốc Tuấn
II	Sách bổ trợ		
1	G1BH2T001	VBT Toán 2, tập 1 (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên) - Nguyễn Áng - Vũ Văn Dương - Nguyễn Minh Hải - Hoàng Quế Hương - Bùi Bá Mạnh
2	G1BH2T002	VBT Toán 2, tập 2 (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên) - Nguyễn Áng - Vũ Văn Dương - Nguyễn Minh Hải - Hoàng Quế Hương - Bùi Bá Mạnh
3	G1BH2V001	VBT Tiếng Việt 2, tập 1 (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên) - Đỗ Hồng Dương - Vũ Thị Thanh Hương - Vũ Thị Lan - Nguyễn Thị Ngọc Minh - Trần Kim Phụng
4	G1BH2V002	VBT Tiếng Việt 2, tập 2 (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên) - Lê Thị Lan Anh - Trịnh Cẩm Lan - Chu Thị Phương - Đặng Thị Hảo Tâm
5	G1BH2G001	VBT Đạo đức 2 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Tổng chủ biên) - Trần Thành Nam (Chủ biên) - Nguyễn Thị Hoàng Anh - Nguyễn Ngọc Dung - Lê Thị Tuyết Mai
6	G1BH2M001	VBT Mỹ thuật 2 (KNTT)	Đoàn Thị Mỹ Hương - Đinh Gia Lê (Đồng Tổng Chủ biên) - Trần Thị Biền (Chủ biên) - Phạm Duy Anh - Bạch Ngọc Diệp - Trần Thị Thu Trang - Bùi Quang Tuấn
7	G1BH2X001	VBT Tự nhiên và xã hội 2 (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên) - Nguyễn Thị Thấn (Chủ biên) - Đào Thị Hồng – Phương Hà Lan - Phạm Việt Quỳnh – Hoàng Quý Tĩnh
8	G3BH2Q001	VBT hoạt động trải	Nguyễn Thụy Anh

		nhịệm 2 (KNTT)	
9	G3BH2R001	VBT Âm nhạc 2 (KNTT)	Hoàng Long - Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga, Đặng Khánh Nhật, Trần Thị Kim Thăng, Nguyễn Thị Thanh Vân
10	G1BH2V003	Tập viết 2, tập 1 (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên) – Trần Thị Hiền Lương – Vũ Thị Lan
11	G1BH2V004	Tập viết 2, tập 2 (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên) – Trần Thị Hiền Lương – Đặng Thị Hảo Tâm
12	G3BH2A001	Tiếng Anh 2 – Sách bài tập - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Nguyễn Quốc Tuấn

Danh mục gồm 11 sách giáo khoa; 12 vở bài tập, vở luyện và tài liệu tham khảo./.

DANH MỤC

Sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo sử dụng cho học sinh lớp 3 trường tiểu học Nam Lợi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 28 tháng 4 năm
2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nam Lợi)

TT	Mã SP	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ
LỚP 3			
I	Sách giáo khoa		
1	G1HH3T001	Toán 3 - Tập một - (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên) – Lê Anh Vinh (Chủ biên)
2	G1HH3T002	Toán 3 - Tập hai - (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên) – Lê Anh Vinh (Chủ biên)
3	G1HH3V001	Tiếng Việt 3 tập một - (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) – Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
4	G1HH3V002	Tiếng Việt 3 tập hai - (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) – Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
5	G1HH3C001	Công nghệ 3 - (KNTT)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)
6	G1HH3I001	Tin học 3 - (KNTT)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên)
7	G3HH3X001	Tự nhiên và Xã hội 3 - (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thán (Chủ biên)
8	G1HH3G001	Đạo đức 3- (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên) – Trần Thành Nam (Chủ biên)
9	G1HH3M001	Mĩ thuật 3- (KNTT)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên) – Trần Thị Biển – Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên)
10	G3HH3R001	Âm nhạc 3 - (KNTT)	Hoàng Long - Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)
11	G3HH3Q001	Hoạt động trải nghiệm 3 - (KNTT)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên) - Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)
12	G1HH3E001	Giáo dục thể chất 3 - (KNTT)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng chủ biên) – Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên)
13	G3HH3A001	Tiếng Anh 3 – Sách học sinh (Tập 1) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Phan Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Hải Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Quốc Tuấn
14	G3HH3A002	Tiếng Anh 3 – Sách học sinh (Tập 2) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Phan Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Hải Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Quốc Tuấn
II	Sách bổ trợ		
1	G1BH3T001	Vở bài tập Toán 3 - Tập một (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên)
2	G1BH3T002	Vở bài tập Toán 3 - Tập hai (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên)

3	G1BH3V001	Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập một (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
4	G1BH3V002	Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập hai (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
5	G1BH3V003	Tập viết 3, tập một (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương – Phạm Kim Chung
6	G1BH3V004	Tập viết 3, tập hai (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương – Phạm Kim Chung
7	G1BH3C001	Vở bài tập Công nghệ 3 (KNTT)	Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)
8	G1BH3I001	Vở bài tập Tin học 3 (KNTT)	Hoàng Thị Mai (Chủ biên)
9	G3BH3X001	Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 3 - (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Chủ biên)
10	G1BH3G001	Vở bài tập Đạo đức 3 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Chủ biên)
11	G1BH3M001	Vở bài tập Mỹ thuật 3 (KNTT)	Nguyễn Xuân Nghị (Chủ biên)
12	G3BH3R001	Vở bài tập Âm nhạc 3 -(KNTT)	Hoàng Long - Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)
13	G3BH3Q001	Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3 - (KNTT)	Nguyễn Thụy Anh
14	G3BH3A001	Tiếng Anh 3 – Sách bài tập - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Phan Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Hải Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Quốc Tuấn

Danh mục gồm 14 sách giáo khoa; 14 vở bài tập, vở luyện và tài liệu tham khảo./.

DANH MỤC

Sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo sử dụng cho học sinh lớp 4 trường tiểu học Nam Lợi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 28 tháng 4 năm
2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nam Lợi)

TT	Mã SP	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ
	LỚP 4		
I	Sách giáo khoa		
1	G1HH4T001	Toán 4 - tập một (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh
2	G1HH4T002	Toán 4 - tập hai (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh
3	G1HH4V001	Tiếng Việt 4 - tập một (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan
4	G1HH4V002	Tiếng Việt 4 - tập hai (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hào Tâm
5	G1HH4C001	Công nghệ 4 (KNTT)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Đồng Huy Giới, Nguyễn Bích Thảo
6	G1HH4I001	Tin học 4 (KNTT)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng
7	G3HH4K001	Khoa học 4 (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung
8	G1HH4G001	Đạo đức 4 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung
9	G1HH4M001	Mĩ thuật 4 (KNTT)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang
10	G3HH4R001	Âm nhạc 4 (KNTT)	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga
11	G3HH4Q001	Hoạt động trải nghiệm 4 (KNTT)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh

12	G1HH4E001	Giáo dục thể chất 4 (KNTT)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương
13	G1HH4U001	Lịch sử và Địa lí 4 (KNTT)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương
14	G3HH4A001	Tiếng Anh 4 – Sách học sinh (Tập 1) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên) - Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Trần Hương Quỳnh - Nguyễn Minh Tuấn
15	G3HH4A002	Tiếng Anh 4 – Sách học sinh (Tập 2) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên) - Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Trần Hương Quỳnh - Nguyễn Minh Tuấn
II	Sách bổ trợ		
1	G1BH4T001	Vở bài tập Toán 4 - tập một (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh
2	G1BH4T002	Vở bài tập Toán 4 - tập hai (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh
3	G1BH4V001	Vở bài tập Tiếng Việt 4 - tập một (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan
4	G1BH4V002	Vở bài tập Tiếng Việt 4 - tập hai (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm
5	G1BH4C001	Vở bài tập Công nghệ 4 (KNTT)	Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Đồng Huy Giới, Nguyễn Bích Thảo
6	G1BH4I001	Vở bài tập Tin học 4 (KNTT)	Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Nguyễn Hải Châu, Trần Ngọc, Hà Đặng Cao Tùng
7	G3BH4K001	Vở bài tập Khoa học 4 (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Phan Thanh Hà, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen
8	G1BH4G001	Vở bài tập Đạo đức 4 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung
9	G1BH4M001	Vở bài tập Mỹ thuật 4 (KNTT)	Đình Gia Lê (Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Biển, Đoàn Thị Mỹ Hương, Trần Thị Thu Trang
10	G3BH4R001	Vở bài tập Âm nhạc 4 (KNTT)	Đỗ Thị Minh Chính (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga

11	G3BH4Q001	Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 4 (KNTT)	Nguyễn Thuỵ Anh (Chủ biên) - Nguyễn Thị Thanh Bình - Bùi Thị Hương Liên - Trần Thị Tố Oanh - Lưu Thu Thuỷ
12	G1BH4U001	Vở bài tập Lịch sử và Địa lí 4 (KNTT)	Nguyễn Thị Thu Thuỷ, Trần Thị Hà Giang (đồng Chủ biên), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương
13	G3BH4A001	Tiếng Anh 4 – Sách bài tập - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) - Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Trần Hương Quỳnh - Nguyễn Minh Tuấn

Danh mục gồm 15 sách giáo khoa; 13 vở bài tập, vở luyện và tài liệu tham khảo./.

DANH MỤC

Sách giáo khoa, vở luyện, sách bổ trợ, tài liệu tham khảo sử dụng cho học sinh lớp 5 trường tiểu học Nam Lợi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 28 tháng 4 năm
2026 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nam Lợi)

TT	Mã SP	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ
		Lớp 5	
I		Sách giáo khoa	
1	G1HH5T003	Toán 5 - tập một (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh
2	G1HH5T004	Toán 5 - tập hai (KNTT)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh
3	G1HH5V003	Tiếng Việt 5 - tập một (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phụng
4	G1HH5V004	Tiếng Việt 5 - tập hai (KNTT)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Đặng Thị Hảo Tâm
5	G1HH5C002	Công nghệ 5 (KNTT)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thuý, Nguyễn Thanh Trịnh
6	G1HH5I002	Tin học 5 (KNTT)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hà Đặng Cao Tùng
7	G3HH5K002	Khoa học 5 (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Hà Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Hồng Liên, Ngô Diệu Nga, Nguyễn Thị Thanh Phúc, Đào Thị Sen.
8	G1HH5G002	Đạo đức 5 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung
9	G1HH5M002	Mĩ thuật 5 (KNTT)	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang

10	G3HH5R002	Âm nhạc 5 (KNTT)	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga
11	G3HH5Q002	Hoạt động trải nghiệm 5 (KNTT)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thủy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh
12	G1HH5E002	Giáo dục thể chất 5 (KNTT)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng (Chủ biên), Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương
13	G1HH5U002	Lịch sử và Địa lí 5 (KNTT)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh
14	G3HH5A003	Tiếng Anh 5 – Sách học sinh (Tập 1) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên) - Trần Hương Quỳnh (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Nguyễn Minh Tuấn - Nguyễn Quốc Tuấn
15	G3HH5A004	Tiếng Anh 5 – Sách học sinh (Tập 2) - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên) - Trần Hương Quỳnh (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Nguyễn Minh Tuấn - Nguyễn Quốc Tuấn
II	Sách bổ trợ		
1	G1BH5T001	Vở bài tập Toán 5 - Tập một (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Qué Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh
2	G1BH5T002	Vở bài tập Toán 5 - Tập hai (KNTT)	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Qué Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh
3	G1BH5V001	Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập một (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng
4	G1BH5V002	Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập hai (KNTT)	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Đặng Thị Hào Tâm
5	G3BH5K001	Vở bài tập Khoa học 5 - (KNTT)	Vũ Văn Hùng (Chủ biên) - Phan Thanh Hà - Hà Thị Lan Hương - Nguyễn Thị Hồng Liên - Ngô Diệu Nga - Nguyễn Thị Thanh Phúc - Đào Thị Sen
6	G1BH5G001	Vở bài tập Đạo đức 5 (KNTT)	Nguyễn Thị Toan (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung
7	G1BH5M001	Vở bài tập Mỹ thuật 5 (KNTT)	Đình Gia Lê (Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Biền, Đoàn Thị Mỹ Hương, Trần Thị Thu Trang

8	G3BH5Q001	Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 5 -(KNTT)	Nguyễn Thuy Anh (Chủ biên) - Nguyễn Thị Thanh Bình - Bùi Thị Hương Liên - Trần Thị Tố Oanh - Lưu Thu Thủy
9	G3BH5R001	Vở bài tập Âm nhạc 5 - (KNTT)	Đỗ Thị Minh Chính (Chủ biên) - Nguyễn Thị Thanh Bình - Mai Linh Chi - Nguyễn Thị Phương Mai - Nguyễn Thị Nga
10	G1BH5C001	Vở bài tập Công nghệ 5 (KNTT)	Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thủy, Nguyễn Thanh Trinh
11	G1BH5I001	Vở bài tập Tin học 5 (KNTT)	Hoàng Thị Mai (Chủ biên) - Nguyễn Hải Châu - Hà Đặng Cao Tùng
12	G1BH5U001	Vở bài tập Lịch sử và Địa lí 5 (KNTT)	Nguyễn Thị Thu Thủy - Trần Thị Hà Giang (đồng Chủ biên), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh
13	G3BH5A001	Tiếng Anh 5 – Sách bài tập - Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên) - Trần Hương Quỳnh (Chủ biên) - Phan Hà - Đỗ Thị Ngọc Hiền - Đào Ngọc Lộc - Nguyễn Quốc Tuấn - Nguyễn Minh Tuấn

Danh mục gồm 15 sách giáo khoa; 13 vở bài tập, vở luyện và tài liệu tham khảo./.

